

Đà Lạt, ngày 02 tháng 7 năm 2020

Số: 214/2020/QĐST -HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 274/2020/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Số S, đường M, Phường K, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Số S, đường M, Phường K, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn T thỏa Tận Tận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Minh T, sinh ngày 02/11/2006 và Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 15/12/2010, ly hôn chị T và anh T thống nhất giao con chung Nguyễn Hoàng Minh T và Nguyễn Hoàng Bảo N cho chị T có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi con thành niên theo nguyện vọng của các con. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ/02 con (mỗi con 1.000.000đ), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2020 đến khi con thành niên đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị T thỏa Tận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai T tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0017493 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Lạt;
- UBND Phường 9, thành phố Đà Lạt;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan

